TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÙNG KHÁNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 80/2023/HS-ST
Ngày 09-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Quốc Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Xuân và Ông Hoàng Văn Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Noọng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Bà Lục Thị Liễu - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 81/2023/TLST-HS ngày 11/10/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2023/QĐXXST-HS ngày 26/10/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nông Đình D; tên gọi khác: không; giới tính: nam; Sinh ngày 02 tháng 10 năm 1994, tại xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: trồng trọt; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông: Nông Đình D1, sinh năm 1967, nghề nghiệp: trồng trọt và con bà: Nông Thị S, sinh năm 1965, nghề nghiệp: trồng trọt; Đều trú tại xóm Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Anh chị em ruột: bị cáo là con út trong gia đình có 02 chị em; Vợ: Triệu Thị L, sinh năm 1994, trú tại xóm Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/5/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Hoàng Văn C; Tên gọi khác:Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 27 tháng 7 năm 1992, tại xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm K, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Hoàng Văn C1, sinh năm 1962, nghề nghiệp: trồng trọt và con bà: Lý Thị N, sinh năm 1962, nghề nghiệp: trồng trọt; Đều trú tại xóm K, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Anh chị em ruột: Bị cáo là con út trong gia đình có 03 chị em; Vợ: Nông Thị H, sinh năm 1993, trú tại xóm K, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/5/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Nông Thị H, sinh năm 1993; Nơi cư trú: xóm K, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt tại phiên tòa).

** Người làm chứng:*

1. Hoàng Duy H, sinh năm 1996; Nơi cư trú: xóm P, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt tại phiên tòa);

2. Hoàng Ích V, sinh năm 2002; Nơi cư trú: xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt tại phiên tòa);

3. Lương Hoàng C, sinh năm 1985; Nơi cư trú: xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30 ngày 28/5/2023, tổ công tác Đồn Biên phòng Đ chủ trì phối hợp với Phòng Phòng chống ma tuý và tội phạm Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Cao Bằng, Công an xã Đ làm nhiệm vụ tại xóm Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng phát hiện Nông Đình D, sinh năm 1994, trú tại xóm Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11K1 - 057.47 có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra. Kết quả, phát hiện trong túi quần phía trước bên trái D đang mặc 01 gói nilon màu trắng, bên trong có 03 gói nhỏ gồm 02 gói giấy bạc màu vàng và 01 gói giấy trắng. Mở bên trong 03 gói đều chứa các cục chất bột màu trắng. Nông Đình D khai các gói trên là ma tuý (heroine). Số ma tuý này D mua bằng tiền của Hoàng Văn C, sinh năm 1992, trú tại xóm K, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nông Đình D và thu giữ số vật chứng trên theo đúng quy định. Ngoài ra còn tạm giữ 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone 6, đã qua sử dụng, số IMEI: 353291070151616; 01 xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu sơn trắng đen, biển kiểm soát 11K1 - 057.47, xe đã qua sử dụng.

Ngày 29/5/2023, Đồn Biên phòng Đ phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại. Kết quả cân số chất bột màu trắng thu giữ của Nông Đình D có tổng khối lượng 0,30g (không phẩy ba mươi gam). Tại kết luận giám định số 267/KL-KTHS ngày 03/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: "*02 mẫu chất bột màu trắng bên trong 02 phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: **Heroine***".

Quá trình điều tra Nông Đình D và Hoàng Văn C khai, khoảng 17 giờ ngày 28/5/2023, Hoàng Văn C gọi điện qua ứng dụng Messenger Facebook cho Nông Đình D hỏi mua ma tuý với D với số tiền 500.000 đồng. D đồng ý. Sau đó, C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius RC màu sơn đen trắng, biển kiểm soát 11K1 - 057.47 đến nhà D. C đưa cho D 500.000 đồng gồm 01 tờ 200.000 đồng, 02 tờ 100.000 đồng và 02 tờ 50.000 đồng. D nhận tiền và mượn xe mô tô của C rồi điều khiển xe đi về hướng chợ B, xã Đ, huyện T để tìm mua ma tuý. C chờ ở nhà D. Sau đó, D đến gặp Mã Ích T, sinh năm 1984, trú tại xóm Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng và dùng toàn bộ số tiền vừa nhận với C mua ma tuý với T được 01 gói ma tuý

được gói bằng giấy bạc màu trắng. Mua được ma tuý, trên đường về D chia nhỏ gói ma tuý vừa mua được thành 03 gói nhỏ, gồm 01 gói được gói bằng giấy trắng, gói này D dự định sẽ đưa cho C và 02 gói được gói bằng giấy bạc màu vàng, là phần D hưởng lợi để bản thân sử dụng và bán kiếm lời. Sau khi chia ma tuý, D điều khiển xe trở về nhà để đưa ma tuý cho C. Khi về đến gần nhà thì bị lực lượng chức năng kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma tuý vừa mua được.

Nông Đình D khai, bị cáo bắt đầu thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma tuý cho người khác từ cuối tháng 4 năm 2023 đến thời điểm bị bắt quả tang. Ma tuý bán là heroine, được gói bằng giấy bạc màu vàng. Khi có sẵn ma tuý, có người hỏi mua thì bị cáo bán ma tuý luôn cho những người này. Khi không có ma tuý, bị cáo sẽ nhận tiền từ người mua, sau đó đi tìm mua ma tuý về để chia nhỏ bán lại. Thời gian bán ma tuý không cố định trong ngày. Địa điểm bán ma tuý tại đoạn đường phía trước cửa nhà bị cáo. Người mua ma tuý có người gọi điện cho bị cáo trước để hỏi, có người đến gặp trực tiếp bị cáo hỏi mua. Bị cáo được bán ma tuý cho những người sau:

- Bán ma tuý cho Hoàng Văn C, trú tại xóm K, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng 03 lần. Lần thứ nhất, vào khoảng cuối tháng 4 năm 2023, D bán cho C 01 gói ma tuý với giá tiền 200.000 đồng. Lần thứ hai, sau lần thứ nhất vài ngày, bị cáo bán 01 gói ma tuý cho C với giá tiền 200.000 đồng. Hai lần bán ma tuý này, bị cáo có sẵn ma tuý nên sau khi nhận tiền, bị cáo đưa ma tuý cho C ngay. Lần thứ ba bán ma tuý cho C là vào buổi chiều ngày 28/5/2023 với số tiền 500.000 đồng, bị cáo nhận tiền và đi mua ma tuý với T để bán cho C. Tuy nhiên, bị cáo chưa đưa được ma tuý cho C thì bị bắt quả tang. Cả 03 lần, trước khi đến gặp bị cáo, C đều liên lạc qua ứng dụng Messenger Facebook để hỏi mua ma tuý.

- Bán ma tuý cho Hoàng Duy H, trú tại xóm P, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng 02 lần vào cuối tháng 5 năm 2023 nhưng bị cáo không nhớ ngày, mỗi lần bán với số tiền 200.000 đồng. Mỗi lần mua ma tuý, H đều liên lạc trước qua điện thoại, sau đó H đến nhà gặp và đưa tiền cho bị cáo, sau khi nhận tiền, bị cáo đi tìm mua ma tuý và chia nhỏ ra để bán cho H.

- Bán ma tuý cho Hoàng Ích V, trú tại xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng 03 lần, thời gian trong tháng 5/2023 nhưng bị cáo không nhớ ngày. Lần thứ nhất bán với số tiền 100.000 đồng, lần thứ hai bán với số tiền 200.000 đồng, lần thứ ba bán với số tiền 200.000 đồng. Cả 03 lần V đều trực tiếp gặp bị cáo hỏi mua ma tuý, sau khi nhận tiền, bị cáo đi tìm mua ma tuý và chia nhỏ ra để bán cho V.

- Bán ma tuý cho Lương Hoàng C, trú tại xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng 01 lần với số tiền 200.000 đồng vào tháng 5/2023 nhưng bị cáo không nhớ ngày. C đến nhà hỏi mua ma tuý với bị cáo, sau khi nhận tiền bị cáo đi tìm mua ma tuý, sau đó chia nhỏ ra để bán cho C.

Ngoài ra, bị cáo còn bán ma tuý cho một số người khác nhưng không biết tên, địa chỉ, mỗi gói ma tuý bị cáo bán với số tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng.

Quá trình điều tra, các bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau. Lời khai của bị cáo Nông Đình D phù hợp

với lời khai của các đối tượng mua ma túy với bị cáo về số lần, số lượng, số tiền, thời gian, địa điểm và hình thức mua bán ma túy.

Vật chứng vụ án, Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã ban hành quyết định chuyển vật chứng của vụ án đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện T để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số: 83/CT-VKSTK ngày 11/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Nông Văn D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; Bị cáo Hoàng Văn C về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố là đúng, phản ánh đúng diễn biến, hành vi phạm tội, bị cáo không có ý kiến gì. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án nhẹ nhất.

Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nông Thị H, tuy nhiên trong quá trình điều tra chị H đã được lấy lời khai và đưa ra yêu cầu của mình như sau: Chiếc xe moto biển kiểm soát 11K1-057.47 là do chị tự mua hồi tháng 02/2015 tại tại cửa hàng xe máy ở huyện Q với số tiền là 24.000.000 đồng, thời điểm mua xe giữa chị và Hoàng Văn C chưa là vợ chồng. Việc chồng chị sử dụng xe vào việc mua ma túy chị không biết. Nay chị yêu cầu được lấy lại chiếc xe máy nói trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nông Đình D từ 7 (Bảy) đến 8 (Tám) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn C từ 12 (Mười hai) tháng đến 18 (Mười tám) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo vì các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì đã niêm phong. Mặt trước ghi: "Vật chứng vụ Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra tại: xóm Đ, xã Đ – huyện T - Cao Bằng, 28/5/2023"; Mặt sau phong bì thư nguyên niêm phong trên có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình con dấu đỏ của Cơ quan CSĐT- Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

*Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

- 01 (một) phong bì thư nguyên niêm phong. Mặt trước ghi: "Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone tạm giữ đối với Nông Đình D ngày 28-5-2023" ;

- 01 (một) phong bì thư nguyên niêm phong. Mặt trước ghi: "Điện thoại di động nhãn hiệu BlackBerry màu đen, màn hình cảm ứng tạm giữ đối với Hoàng Văn C" ;

" Mặt sau 02 (hai) phong bì thư nguyên niêm phong trên có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình con dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng".

*Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Nông Thị H 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius màu đen - trắng, biển kiểm soát 11K1 - 057.47, xe đã qua sử dụng (có chìa khóa xe kèm theo). Vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Truy thu đối với bị cáo Nông Đình D số tiền 1.800.000đ (Một triệu tám trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, số lần, số tiền mua bán ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở để kết luận:

Khoảng 17 giờ ngày 28/5/2023, Hoàng Văn C gọi điện hỏi mua ma tuý với Nông Đình D với số tiền 500.000 đồng để sử dụng cho bản thân. Sau đó, C đến nhà D đưa cho D 500.000 đồng. D nhận tiền và mượn xe của C đi mua ma tuý để bán cho C. C đồng ý và ngồi ở nhà D để chờ D đi lấy ma tuý về đưa cho C. Mua được ma tuý, D chia nhỏ ra thành 03 gói, 01 gói sẽ đưa cho C; 02 gói D để bản thân sử dụng và bán kiếm lời. Sau đó, D điều khiển xe về nhà để đưa ma tuý cho C. Khi đến đoạn đường gần cổng trường trung học cơ sở Đ (cũ) thuộc xóm Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng thì D cơ quan chức năng bị bắt quả tang, thu giữ toàn bộ 0,30 gam heroine vừa mua được bằng tiền của C. Tại kết luận giám định số 267/KL-KTHS ngày 03/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: "02 mẫu chất bột màu trắng bên trong 02 phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine".

Ngoài ra Nông Đình D còn khai nhận từ tháng 4 năm 2023 đến ngày bị bắt, Nông Đình D đã bán ma tuý cho 03 người gồm Hoàng Duy H, Hoàng Ích V, Lương Hoàng C nhưng quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không lấy được lời khai của Lương Hoàng C nên ngoài lời khai của D ra không có căn cứ D đã bán ma túy cho C thu lời bất chính 200.000đ; Vì vậy chỉ có căn cứ bị cáo D đã bán ma túy 08 lần cho 03 người, thu được tổng số tiền 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm nghìn đồng).

Với những căn cứ trên, Hội đồng xét xử khẳng định:

- Bị cáo Nông Đình D đã phạm tội theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

"Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

a)...;

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

...".

- Bị cáo Hoàng Văn C đã phạm tội theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

*"***Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy**

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)... ;

c) Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, tiếp tay cho các loại tội phạm khác ngày càng gia tăng hiện nay, gây mất trật tự trị an tại địa phương và tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, ý thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là phạm pháp nhưng vẫn bất chấp pháp luật để thực hiện. Hành vi của các bị cáo đã có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện đã truy tố và đề nghị mức án đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử cả hai bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối cải. Do đó, được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, được quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính chất, mức độ thực hiện hành vi, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm răn đe giáo dục các bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về nhân thân: Cả hai bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, vì cả hai bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy không có tài sản riêng, không có công việc và thu nhập ổn định.

[4]. Đối với người đàn ông tên Mã Ích T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã tiến hành các biện pháp điều tra, xác minh. Tuy nhiên, ngoài lời khai của Nông Đình D, không có chứng cứ, tài liệu nào khác chứng minh T có hành vi bán trái phép chất ma tuý cho Nông Đình D. Do đó, Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý Mã Ích T trong vụ án này là đúng quy định của pháp luật.

[5]. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

* Tịch thu tiêu hủy vật chứng sau vì liên quan đến hành vi phạm tội và không có giá trị sử dụng:

- 01 (một) phong bì đã niêm phong. Mặt trước ghi: "Vật chứng vụ Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra tại: xóm Đ, xã Đ – huyện T - Cao Bằng, 28/5/2023"; Mặt sau phong bì thư nguyên niêm phong trên có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình con dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

*Tịch thu sung công quỹ nhà nước các vật chứng sau vì liên quan đến hành vi phạm tội:

- 01 (một) phong bì thư nguyên niêm phong. Mặt trước ghi: "Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone tạm giữ đối với Nông Đình D ngày 28-5-2023" ;

- 01 (một) phong bì thư nguyên niêm phong. Mặt trước ghi: "Điện thoại di động nhãn hiệu BlackBerry màu đen, màn hình cảm ứng tạm giữ đối với Hoàng Văn C" ;

" Mặt sau 02 (hai) phong bì thư nguyên niêm phong trên có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình con dấu đỏ của Cơ quan CSĐT- Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng".

*Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Nông Thị H 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius màu đen - trắng, biển kiểm soát 11K1 - 057.47, xe đã qua sử dụng (có chìa khóa xe kèm theo). Vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

*Truy thu đối với bị cáo Nông Đình D số tiền 1.800.000đ (Một triệu tám trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có.

[6]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết tội nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

- Bị cáo Nông Đình D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Bố bị cáo Hoàng Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nông Đình Dưỡng. Xử phạt bị cáo Nông Đình D 7 (Bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/5/2023.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn Chuyên. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/5/2023.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

* Tịch thu tiêu hủy vật chứng sau vì liên quan đến hành vi phạm tội và không có giá trị sử dụng:

- 01 (một) phong bì đã niêm phong. Mặt trước ghi: "Vật chứng vụ Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra tại: xóm Đ, xã Đ – huyện T - Cao Bằng, 28/5/2023"; Mặt sau phong bì thư nguyên niêm phong trên có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình con dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

*Tịch thu sung công quỹ nhà nước các vật chứng sau vì liên quan đến hành vi phạm tội:

- 01 (một) phong bì thư nguyên niêm phong. Mặt trước ghi: "Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone tạm giữ đối với Nông Đình D ngày 28-5-2023" ;

- 01 (một) phong bì thư nguyên niêm phong. Mặt trước ghi: "Điện thoại di động nhãn hiệu BlackBerry màu đen, màn hình cảm ứng tạm giữ đối với Hoàng Văn C" ;

" Mặt sau 02 (hai) phong bì thư nguyên niêm phong trên có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình con dấu đỏ của Cơ quan CSĐT- Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng".

*Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Nông Thị H 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius màu đen - trắng, biển kiểm soát 11K1 - 057.47, xe đã qua sử dụng (có chìa khóa xe kèm theo). Vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, theo biên bản ngày 11/10/2023.

*Truy thu đối với bị cáo Nông Đình D số tiền 1.800.000đ (Một triệu tám trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Nông Đình D và Hoàng Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày

tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Đ, xã C *(bằng TB);*
- Bị cáo; Người có QLNV liên quan;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Quốc Hùng